TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2023/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn K; nơi cư trú: Thôn L, xã Tân V, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hùng C – Luật sư của Văn phòng Luật sư Q thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị M; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 5, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số nhà 13 đường N, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị M xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Phương T, sinh ngày 17/9/2015 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 27/6/2020. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận anh K trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương T, chị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Gia H đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị M tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị M tự thỏa thuận phân chia tài sản. Ngày 13 tháng 11 năm 2023, anh K có đơn rút yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung và công nợ khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn K phải chịu cả án phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp theo biên lai thu số 0003868 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Trả lại anh Nguyễn Văn K số tiền tạm ứng án phí về việc ly hôn đã nộp là 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) và số tiền tạm ứng án phí về việc chia tài sản chung đã nộp là 28.825.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003868 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An;
- UBND xã T, huyện A,TP. Hải Phòng (Giấy CNKH số 35 ngày 30/8/2022);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình